

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 219/2024/HS-ST
Ngày 20 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Thôn, bà Lương Thị Khuyên

- **Thư ký phiên tòa:**

Bà Hà Thị Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:**

Ông Lầu Bá Khải - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 245/2024/TLST-HS ngày 22/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 213/2024/QĐXXST-HS ngày 06/8/2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Quàng Văn K** - Sinh ngày 30/3/1992 tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản T, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ giáo dục phổ thông: 6/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quàng Văn T và bà Lò Thị L (đã chết); Bị cáo có vợ nH đã ly hôn và có 02 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015). Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2024 cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Cầm Văn H** - Sinh ngày 10/9/1993 tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản B, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ giáo dục phổ thông: 02/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cầm Văn Đ (đã chết) và bà Cầm Thị L (đã chết); Bị cáo cơ vợ nH đã ly hôn và có 01 con sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2024 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 50 phút ngày 20/6/2024 Tổ công tác Công an xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đến nhà Quàng Văn K là đối tượng bị tố giác sử dụng trái phép chất ma túy (tại Bản T, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La) để test thử ma túy. Trong quá trình làm việc tổ công tác yêu cầu K nếu có đồ vật, tài liệu vi phạm pháp luật thì đem ra giao nộp, sau đó K tự lấy trong túi quần đang mặc 01 gói Nilon màu trắng bên trong có chứa 01 mảnh giấy bạc dính viên nén màu hồng, 01 mảnh Nilon màu xanh và nhiều mảnh vụn màu hồng (K khai nhận là hồng phiến mua của Chăm Văn H vào ngày 19/6/2024) giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đưa K về trụ sở Ủy ban nhân dân xã C, huyện Sông Mã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng nêu trên.

Ngày 20/6/2024 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định vật chứng, kết quả: *Cân tách bì 01 viên nén màu hồng và mảnh màu hồng trong gói Nilon màu trắng được tổng khối lượng 0,14 gam. Trích toàn bộ 0,14 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu K.*

Kết luận giám định số 1235/KL-KTHS ngày 21/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“ Mẫu ký hiệu K gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu giám định 0,14 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14 gam; Loại Methamphetamine”.

Ngày 25/6/2024 Chăm Văn H đã đến Công an huyện Sông Mã đầu thú về hành vi bán ma túy cho Quàng Văn K vào ngày 19/6/2024.

Quá trình điều tra Quàng Văn K, Chăm Văn H khai nhận:

Đối với Quàng Văn K: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 19/6/2024, K đi bộ từ nhà đến Bản B, xã C chơi, khi đi có mang theo số tiền 50.000đ, khoảng 13 giờ cùng ngày K gặp Chăm Văn H sinh năm 1993, trú tại Bản B, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đang ở trên đường, K hỏi và mua được của H 02 viên hồng phiến với số tiền 50.000đ, sau khi mua được ma túy K đi bộ về nhà. Đến khoảng 08 giờ ngày 20/6/2024 K lấy gói Nilon có chứa 02 viên hồng phiến ra để sử dụng thì thấy 02 viên hồng phiến bị ẩm và vỡ thành nhiều mảnh, sau đó K lấy mảnh to nhất rồi sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể, nH do hồng phiến bị ẩm nên không cháy hết vẫn dính trên mảnh giấy bạc. Sử dụng ma túy xong K nhặt mảnh Nilon màu xanh, những mảnh vụn của viên Hồng phiến và mảnh giấy bạc còn dính hồng phiến gói vào mảnh Nilon màu trắng và dùng bật lửa đốt dán kín lại cất giấu trong túi quần. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày tổ công tác Công an xã C, huyện Sông Mã đến nhà test thử ma túy đối với K, tổ công tác

yêu cầu có đồ vật, tài liệu vi phạm pháp luật thì giao nộp, K đã lấy gói ma túy giao nộp cho tổ công tác.

Đối với Cẩm Văn H: Khoảng 06 giờ ngày 19/6/2024 H đi bộ từ nhà ra ngoài đường thuộc Bản B, xã C, huyện Sông Mã để tìm mua ma túy sử dụng và bán kiếm lời, H có mang theo số tiền 50.000đ, khi đi được khoảng 01km thì H gặp một người đàn ông dân tộc Mông, H hỏi và mua được của người này 01 gói Nilon màu xanh bên trong có chứa 03 viên hồng phiến với số tiền 50.000đ, mua được ma túy H đi bộ về nhà, về đến nhà H lấy 01 viên hồng phiến ra sử dụng, 02 viên còn lại H gói lại bằng 01 mảnh Nilon màu xanh ban đầu và cất giấu trong túi quần. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày H đi bộ ra quán phở trong bản để ăn phở thì gặp Quàng Văn K, K có hỏi H để mua ma túy, sau đó H đã bán cho K 01 gói Nilon màu xanh bên trong có chứa 02 viên hồng phiến. Đến ngày 24/6/2024, H biết K bị bắt về hành vi cất giấu số ma túy do H bán cho K ngày 19/6/2024, nên ngày 25/6/2024 H đã đến Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La để đầu thú về hành vi bán trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 190/CT-VKSSM ngày 22/7/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử bị cáo Quàng Văn K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo Cẩm Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông mà Cẩm Văn H khai bán ma túy cho H trên đường đi tại Bản B, xã C, huyện Sông Mã, quá trình điều tra H không biết tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội đối với các bị cáo, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu tập trong quá trình điều tra, cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Quàng Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt Quàng Văn K từ 01 năm 04 tháng - 01 năm 08 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối bị cáo

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Cẩm Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, xử phạt từ 02 năm 02 tháng - 02 năm 08 tháng tù.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng liên quan.

Truy thu đối với bị cáo Chăm Văn H số tiền 50.000đ là số tiền do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan, Người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tình tiết định tội: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 00 phút ngày 20/6/2024; Biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú lập hồi 07 giờ ngày 25/6/2024; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định 1235/KL-KTHS ngày 21/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Các Biên bản ghi lời khai; Biên bản hỏi cung đối với các bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Đối với bị cáo Quàng Văn K: Ngày 19/6/2024 Quàng Văn K có hành vi cất giấu trái phép 0,14 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm

vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Chăm Văn H: Ngày 19/6/2024 Chăm Văn H đã có hành vi bán cho Quàng Văn K 02 viên ma túy, số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang K là 0,14 gam, loại Methamphetamine, do vậy Chăm Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy đã thu được của Quàng Văn K. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Toà án nhân dân huyện Sông Mã xét xử đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, sai cho các bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Quàng Văn K là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Chăm Văn H là rất nghiêm trọng. Các bị cáo nhận thức được việc Tàng trữ, mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nH đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Quàng Văn K còn có thái độ tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, do vậy được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Chăm Văn H đã tự giác đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã để đầu thú, do vậy được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản gì có giá trị, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số vật chứng liên quan không có giá trị sử dụng do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Mông, Chăm Văn H khai bán ma túy cho H trên đường đi tại Bản B, xã C, huyện

Sông Mã, quá trình điều tra bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra.

Đối với số tiền 50.000đ bị cáo Chăm Văn H thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho Quàng Văn K cần truy thu để sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống vùng K tế- xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về đề nghị của kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng và các vấn đề liên quan khác là phù hợp nên được chấp nhận toàn bộ. Về đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo Chăm Văn H, xét thấy bị cáo mua bán 0,14 gam ma túy, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị của kiểm sát viên như vậy là cao, do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận mà cần xem xét một mức án phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

1.1. Đối với bị cáo Quàng Văn K: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Quàng Văn K 01 năm 04 tháng tù - Thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2024.

1.2. Đối với bị cáo Chăm Văn H: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Chăm Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Chăm Văn H 02 năm tù - Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 6 năm 2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh giấy bạc, 01 mảnh Nilon màu trắng, 01 mảnh Nilon màu xanh, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

(Các vật chứng được đựng trong một phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành đã được niêm phong dán kín có mã số 0004932).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 178/QĐ-VKSSM ngày 22/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật

chứng, tài sản ngày 22/7/2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Truy thu đối với bị cáo Chăm Văn H số tiền 50.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/8/2024).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn